|  |  |
| --- | --- |
| **QUỐC HỘI**  Nghị quyết số: 144/2016/QH13 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc** |

**NGHỊ QUYẾT**

**VỀ VIỆC LÙI HIỆU LỰC THI HÀNH CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ**

**SỐ 100/2015/QH13, BỘ LUẬT TỐ TỤNG HÌNH SỰ**

**SỐ 101/2015/QH13, LUẬT TỔ CHỨC CƠ QUAN ĐIỀU TRA HÌNH SỰ**

**SỐ 99/2015/QH13, LUẬT THI HÀNH TẠM GIỮ, TẠM GIAM**

**SỐ 94/2015/QH13 VÀ BỔ SUNG DỰ ÁN LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

**MỘT SỐ ĐIỀU CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ SỐ 100/2015/QH13 VÀO**

**CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG LUẬT, PHÁP LỆNH NĂM 2016**

**QUỐC HỘI**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

*Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*

*Xét Tờ trình số 1152/TTr-UBTVQH13 ngày 27 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1**

1. Bổ sung dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 vào chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2016 và trình Quốc hội khoá XIV tại kỳ họp thứ hai.

2. Lùi hiệu lực thi hành của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13, Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13; Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13; Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13 từ ngày 1 tháng 7 năm 2016 đến ngày Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 có hiệu lực thi hành, trừ quy định tại điểm a và điểm b khoản 4 Điều này.

3. Tiếp tục áp dụng Bộ luật Hình sự số 15/1999/QH10 (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2009/QH12); Bộ luật tố tụng hình sự số 19/2003/QH11; Pháp lệnh tổ chức điều tra hình sự số 23/2004/PL-UBTVQH11 (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Pháp lệnh số 30/2006/PL-UBTVQH11 và Pháp lệnh số 09/2009/PL-UBTVQH12); Nghị định số 89/1998/NĐ-CP ban hành Quy chế về tạm giữ, tạm giam (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 98/2002/NĐ-CP và Nghị định số 09/2011/NĐ-CP của Chính phủ) cho đến ngày Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 có hiệu lực thi hành.

4. Kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2016:

a) Thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 và điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 109/2015/QH13 về việc thi hành Bộ luật Hình sự; tiếp tục áp dụng khoản 2 Điều 1 và các quy định khác có lợi cho người phạm tội tại Nghị quyết số 109/2015/QH13;

b) Áp dụng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13 để thi hành các quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 và Nghị quyết số 109/2015/QH13 tại điểm a khoản này;

c) Các quy định khác tại Nghị quyết số 109/2015/QH13 về việc thi hành Bộ luật Hình sự và tại Nghị quyết số 110/2015/QH13 về việc thi hành Bộ luật tố tụng hình sự có ghi thời điểm “ngày 01 tháng 7 năm 2016” được lùi đến thời điểm “ngày Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 có hiệu lực thi hành”.

**Điều 2**

1. Giao Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành điểm a và điểm b khoản 4 Điều 1 của Nghị Quyết này.

2. Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Điều 3**

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 6 năm 2016.

*Nghị quyết này đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2016*.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **CHỦ TỊCH QUỐC HỘI**  **(Đã ký)**  **Nguyễn Thị Kim Ngân** |